

BÀI THI MÔN: Kiến trúc và thiết kế phần mềm.

Số phách
(Do hội đồng
chấm thi ghi)

Số phách
(Do hội đồng
chấm thi ghi)

Số báo danh
(Thí sinh phải ghi
cả phần chữ và số)

T LƯỢNG CỦA BÀI THI		CHỮ KÝ XÁC NHẬN CỦA CÁN BỘ CHẤM THI SAU KHI CHẤM	SỐ TỜtờ (bằng số)tờ (bằng chữ)
Số	Ghi bằng chữ		

Đề số: 04.

Câu 1:

- Mô tả kiến trúc phần lớp: Tổ chức hệ thống thành các tầng, mỗi tầng chứa các chức năng liên quan đến nhau. Một tầng cung cấp các dịch vụ cho tầng trên của nó vì vậy các tầng thấp nhất biểu diễn các dịch vụ cơ bản nhất và được sử dụng trong toàn bộ hệ thống.

- Ưu nhược điểm của kiến trúc phần lớp:

+ Ưu điểm: Cho phép phân chia bên trong layer bài học sao cho interface không đổi. Có thể giải quyết một chức năng nào đó (xác nhận user) ở nhiều cấp theo cách thức tầng dần.

+ Nhược điểm: Khó tách biệt chức năng của từng cấp, layer trên khó tương tác với layer dưới nó nhưng không liên hệ nhau. Nếu quá giảm sút thì nhiều layer phải tương tác nhau để giải quyết một chức năng nào đó.

BÀI THI MÔN: Kiến trúc và Thiết kế PM

Họ và tên: Nguyễn Tuấn Anh

Mã sinh viên: 631805

Lớp: K63 CNPM

Chuyên ngành: Kỹ thuật phần mềm Khoa CNTT

Ngày thi:

PHÒNG THI SỐ:

Họ, tên và chữ ký của
cán bộ coi thi thứ nhất

Họ, tên và chữ ký của
cán bộ coi thi thứ hai

THÍ SINH CẦN GHI Đầy Đủ CÁC MỤC Ở PHẦN TRÊN

Câu 1: - Mục đích xây dựng Use case.

- + Hình thành quyết định và mô tả yêu cầu chức năng hệ thống.
- + Là kết quả của thảo luận giữa khách hàng và người phát triển hệ thống phần mềm.

- + Cho phép mô tả rõ ràng và nhất quán các hệ thống sẽ làm, sao cho mô hình có khả năng được sử dụng xuyên suốt quá trình phát triển.

- + Cung cấp cơ sở để kiểm tra, thử nghiệm hệ thống.
- Cho biết năng lực thay đổi hay mở rộng yêu cầu hệ thống.

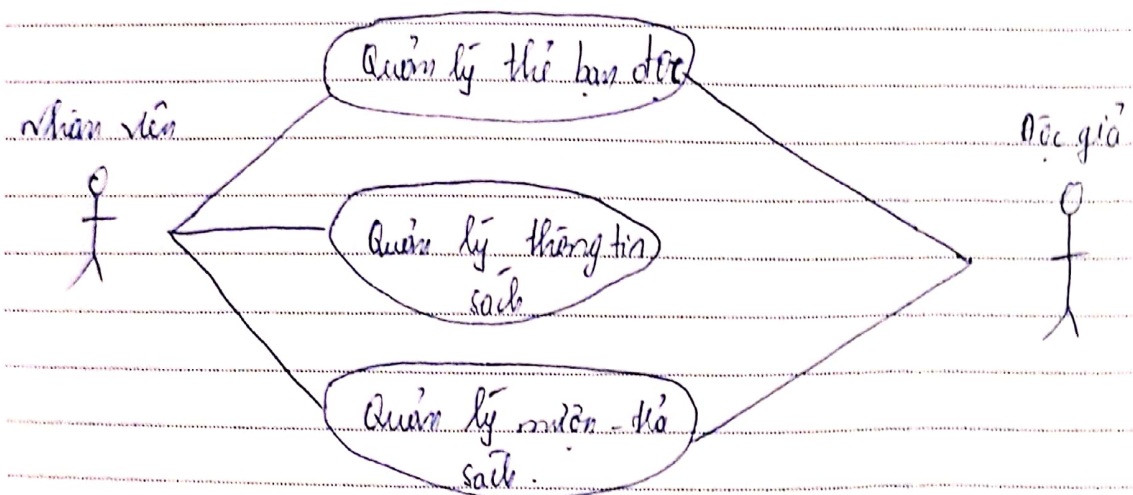
- + Các hành động trong các pha phân tích, thiết kế và cài đặt, kiểm tra và kiểm thử chương trình liên quan đến UC.

- + Những người quan tâm đến mô hình Use case: người sử dụng diễn đạt Use case, liên tục sẽ có nhóm vụ thiết kế Use case phân tích viên Use case, lập trình viên Use case và nhân viên kiểm thử kiểm tra chất lượng kiểm tra Use case.

- Các tài nhân của hệ thống: nhân viên quản lý thư viện, độc giả.

- Các Use case của hệ thống bao gồm use case tổng quát và use case chi tiết của: Quản lý thẻ thư viện, Quản lý thông tin sách,

- Biểu đồ Use case hệ thống: Quản lý mượn trả sách



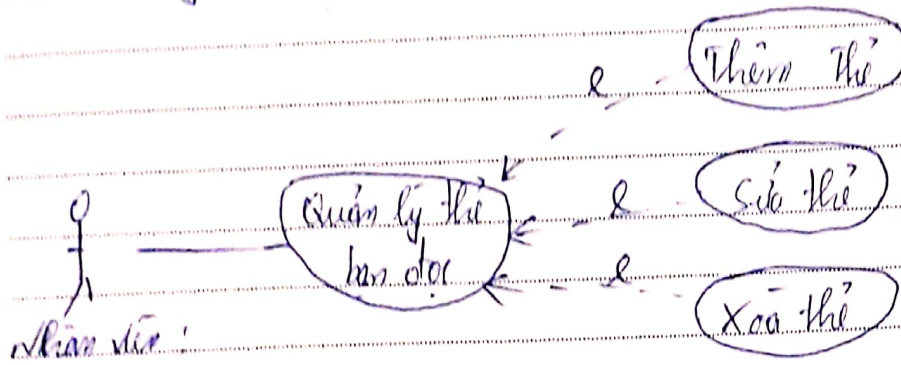
- Mô tả Use Case mượn sách:

- + Khi độc giả trả sách tại quầy quản lý thư viện, nhân viên sẽ tiến hành kiểm tra phiếu mượn của độc giả, kiểm tra thông tin sách trả có khớp với thông tin sách đang phải mượn hay không.

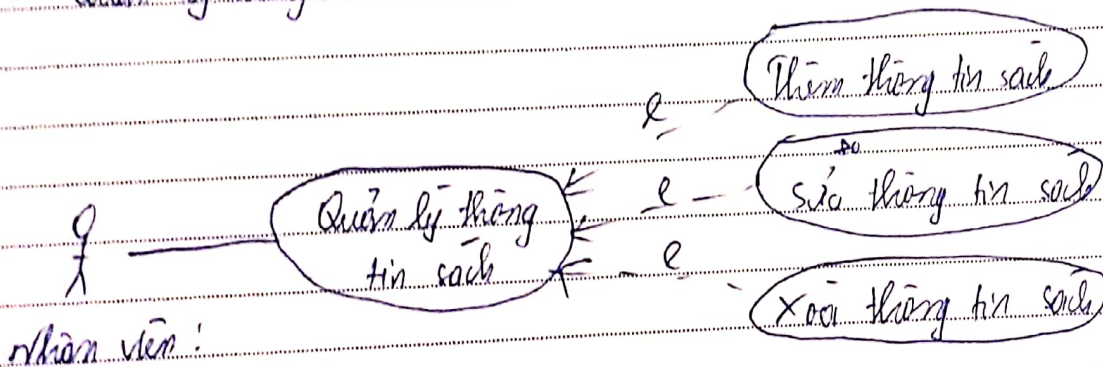
- Sau khi các thông tin đã đúng nhận vào thì danh ghi nhận tình trạng sách trả cho người mượn.
- nhập sách trở lại kho (hoặc hệ sách).

→ Use case chi tiết:

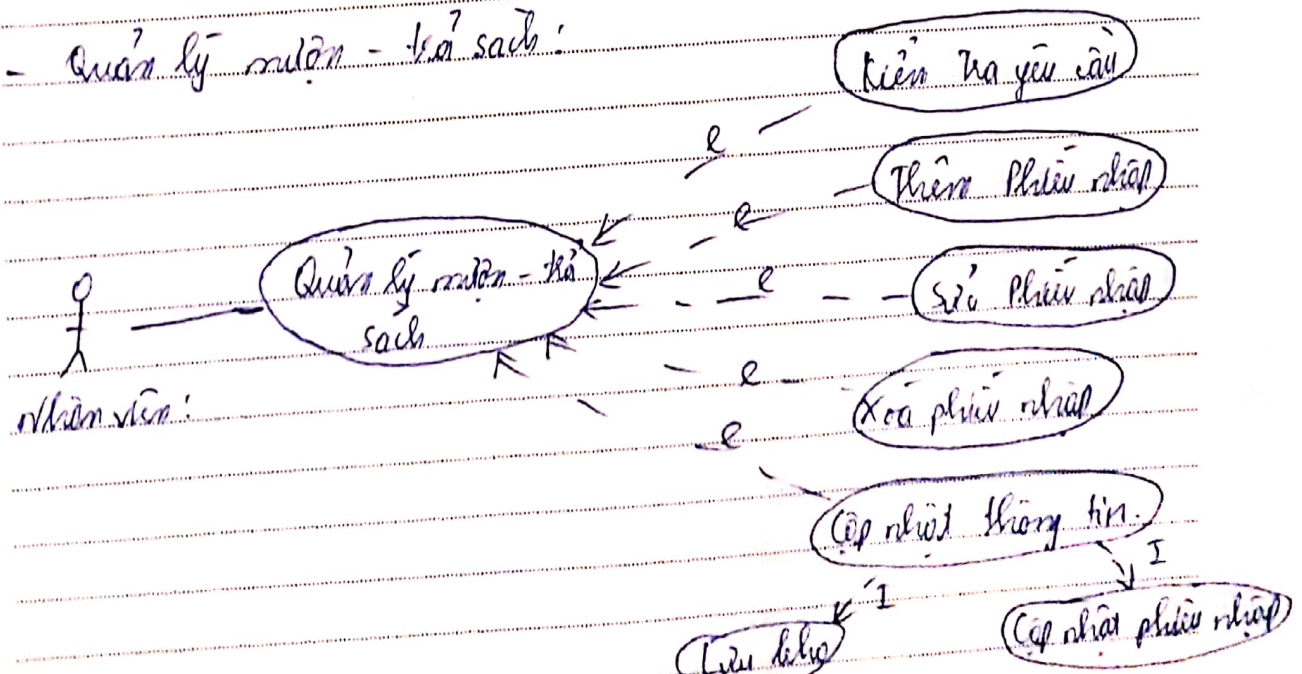
- Quản lý thẻ:



- Quản lý thông tin sách:



- Quản lý mượn - trả sách:



Câu 3:

- Các lớp của hệ thống: lớp nhân viên, lớp người bán lẻ
lớp phân môn.

~~lớp phân môn~~

~~lớp bán lẻ~~

